TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG THÍT** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2023/QĐST- DS	*Mang Thít, ngày 06 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2023/TLST- DS ngày 04 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị N, sinh 1974.

Địa chỉ: Số 304, Quốc lộ 30, Phường MP, Thành Phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn*: Chị Tạ Thị Ngọc P, sinh 1993.

Địa chỉ: số 710, NH, Phường MP, Thành Phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn B, sinh 1979.

Địa chỉ: ấp CT, xã MP, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Văn B có nghĩa trả chị Nguyễn Thị N nợ gốc 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) và lãi tính đến ngày 29/5/2023 56.771.000 đồng (năm mươi sáu triệu bảy trăm bảy mươi mốt nghìn đồng). Tổng cộng, anh Nguyễn Văn B có nghĩa vụ trả chị Nguyễn Thị N số tiền 256.771.000 đồng (hai trăm năm mươi sáu triệu bảy trăm bảy mươi mốt nghìn).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Nguyễn Thị N, Nguyễn Văn B có nghiã vụ chịu lãi chậm thi hành án đối với số tiền trên theo quy định

tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm:

a. Anh Nguyễn Văn B có đơn xin giảm án phí do làm ăn thất bại, không có đủ khả năng nộp án phí, được chính quyền địa phương xác nhận. Căn cứ vào khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 giảm cho Nguyễn Văn B 50% mức án phí có nghĩa vụ. Còn lại Nguyễn Văn B có nghĩa vụ nộp 1.605.000 đồng (một triệu, sáu trăm lẻ năm nghìn đồng).

b. Chị Nguyễn Thị N có nghĩa vụ nộp 3.210.000 đồng (ba triệu, hai trăm mười nghìn đồng). Chị Nguyễn Thị N được khấu trừ từ 6.248.000 đồng (sáu triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít ngày 04/5/2023, lai số N^{o} 0007729. Còn lại 3.038.000 đồng (ba triệu, không trăm ba mươi tám nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Mang Thít;
- CC.THADS huyện Mang Thít;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Văn Phòng.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Huỳnh Văn Vĩnh